

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nếu nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nếu nội dung không đúng thì để trống)

Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Giáo sư ; Phó giáo sư

Đối tượng: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Y học ; Chuyên ngành: Sản phụ khoa

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN MẠNH THẮNG

2. Ngày tháng năm sinh: 23/8/1976; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã Tân Phong, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 21/604/162/15 Đường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ: số 635 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại: 0969886658, Địa chỉ E-mail: bsnguyenmanhthang@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 1994 đến 2000: Sinh viên trường Đại học Y Hà Nội.
- Từ 1997 đến 2001: Sinh viên tại chức trường Đại học Ngoại ngữ, chuyên ngành Tiếng Anh.
- Từ 2001 đến 2004: Bác sĩ nội trú bệnh viện khóa 25 chuyên ngành Sản phụ khoa, tham gia hướng dẫn thực tập cho sinh viên Trường Đại học Y Hà Nội.
- Từ 2005 đến 2008: Giảng viên, Bộ môn Phụ sản, Trường Đại học Y Hà Nội.
- Từ 2008 đến 2013: Giảng viên, Bộ môn Phụ sản, Trường Đại học Y Hà Nội và Nghiên cứu sinh chuyên ngành Sản phụ khoa tại Khoa Y – ĐH Osaka, Nhật Bản.
- Từ 2013 đến nay: Phó trưởng Khoa Đẻ - Bệnh viện Phụ sản Trung ương. Giảng viên, Bộ môn Phụ sản, Trường Đại học Y Hà Nội.
- Từ 2017 đến nay: Giáo vụ Sau đại học phụ trách khối BS CKI, Bộ môn Phụ sản, Trường Đại học Y Hà Nội.

Chức vụ hiện nay: Phó trưởng Khoa Đẻ - Bệnh viện Phụ sản Trung ương.

Cơ quan công tác hiện nay (khoa, phòng, ban; trường, viện; thuộc Bộ):

Bộ môn Phụ sản - Trường Đại học Y Hà Nội

Khoa Đẻ - Bệnh viện Phụ sản Trung ương

Địa chỉ cơ quan:

Trường Đại học Y Hà Nội, Số 1, Phố Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội

Bệnh viện Phụ sản Trung ương, Số 43, Phố Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: (024) 38252161, Địa chỉ E-mail:....., Fax: (024) 38254638

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi công tác sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH ngày 07 tháng 09 năm 2000, ngành: Y học, chuyên ngành: Bác sĩ đa khoa

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Y Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng BSNT ngày 20 tháng 10 năm 2005, ngành: Y học, chuyên ngành: Sản phụ khoa

Nơi cấp bằng BSNT (trường, nước): Đại học Y Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 25 tháng 03 năm 2013, ngành: Y học, chuyên ngành: Sản phụ khoa

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Khoa Y - Đại học Osaka, Nhật Bản

- Được cấp bằng TSKH ngày thángnăm, ngành:....., chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được công nhận chức danh PGS, ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Phó giáo sư, tại HĐCDGS cơ sở: Trường ĐH Y Hà Nội

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Phó giáo sư, tại HĐCDGS ngành, liên ngành: Y học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu hệ thống gen được hoạt hóa tham gia vào quá trình làm tổ của phôi sau khi phôi được chuyển vào niêm mạc buồng tử cung theo phương pháp thụ tinh trong ống nghiệm (tập trung các hệ gene STAT3, TIMPs và MMPs).
- Nghiên cứu tác dụng tăng sinh tế bào Chorio của gene TIMP2 thông qua con đường nội sinh và ngoại sinh, qua đó phát triển công cụ đánh giá mức độ ác tính của bệnh lý u nguyên bào nuôi thông qua gene TIMP2.
- Nghiên cứu sàng lọc, theo dõi và quản lý thai nghén, và bệnh lý mẹ khi mang thai.
- Nghiên cứu kết quả của các phương pháp xử trí sản khoa ở các sản phụ khỏe mạnh và sản phụ có bệnh lý kèm theo.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 08 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (trong đó 06 hướng dẫn chính và 02 hướng dẫn phụ), 01 HV BSNT bảo vệ thành công luận văn (hướng dẫn chính); Đã hướng dẫn 05 khóa luận tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa (trong đó 04 hướng dẫn chính và 01 đồng hướng dẫn),

T
E

- Đã hoàn thành 02 đề tài NCKH cấp cơ sở;
- Đã công bố 26 bài báo KH, trong đó có 03 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín, 01 báo cáo tại Hội nghị Sản phụ khoa Nhật Bản;
- Số lượng sách đã xuất bản 01.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất:

- **Nguyễn Mạnh Thắng**. Nghiên cứu sàng lọc đái tháo đường thai kỳ ở phụ nữ đến khám thai tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên. Đề tài cấp cơ sở. Năm 2018. (Chủ nhiệm đề tài, Nghiên cứu thu mức xuất sắc).
- **Nguyen Manh Thang, et al.** *Overexpression of endogenous TIMP-2 increases the proliferation of BeWo choriocarcinoma cells through the MAPK-signaling pathway.* *Reprod Sci.* 2013 Oct; 20(10):1184-92. doi: 10.1177/1933719113477485.
- **Nguyen Manh Thang, et al.** *Estimation of mouse fetal weight by ultrasonography: application from clinic to laboratory.* *Lab Anim.* 2012 Jul;46(3):225-30. doi: 10.1258/la.2012.011117. Epub 2012 Jun 21.
- **Nguyen Manh Thang, et al.** *Pregnancy with Heart Disease: Maternal Outcomes and Risk Factors for Fetal Growth Restriction.* *Int. J. Environ. Res. Public Health* 2019, 16(12), 2075; <https://doi.org/10.3390/ijerph16122075>.
- **Nguyễn Mạnh Thắng**. *Kết quả sản khoa ở thai phụ thụ tinh trong ống nghiệm từ tuần 22 trở lên tại Bệnh viện Phụ Sản Trung ương.* Tạp chí Y học thực hành, 1087 (12) 123-125, 2018.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Giải nhì Hội nghị Khoa học Công nghệ tuổi trẻ các trường Y - Dược Việt Nam lần thứ 14 (2008).

16. Kỷ luật: Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ:

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

- Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, tha thiết yêu nghề, hết lòng thương yêu chăm sóc giáo dục sinh viên.
- Là một cán bộ giảng dạy mẫu mực, có tinh thần trách nhiệm cao, đồng thời là một cán bộ hết lòng vì công việc vì sự phát triển bền vững Bệnh viện Phụ sản Trung ương cũng như của Bộ môn Phụ sản, Trường Đại học Y Hà Nội.
- Phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, trung thực, lối sống khiêm tốn và giản dị
- Quan hệ với đồng nghiệp tốt, với sinh viên đúng mực. Luôn chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức cho sinh viên và đồng nghiệp.
- Chấp hành đầy đủ và đúng mọi nội quy, quy định trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học của Nhà trường và các qui định của Bệnh viện.

- Có đầy đủ giáo trình, giáo án, chuẩn bị bài đầy đủ khi lên lớp. Lên lớp đúng giờ.
- Giảng dạy có chất lượng tốt, đạt hiệu quả rõ rệt, thể hiện có nhiều sinh viên giỏi. Đã kết hợp tốt giữa giảng dạy và nghiên cứu khoa học cũng như phục vụ bệnh nhân.
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có nhiều đóng góp xây dựng đơn vị, Nhà trường và Bệnh viện.

2. Thâm niên đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 14 thâm niên đào tạo.

Khai cụ thể ít nhất 6 thâm niên, trong đó có 3 năm cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT thâm niên	Khoảng thời gian	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS/BS CK I,II, BSNT	HD khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy	
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH
1	2013-2014	0	0	0	0	214	102
2	2014-2015	0	0	02	0	194	197
3	2015-2016	0	0	02	04	197	215
3 thâm niên cuối							
4	2016-2017	0	0	04	01	159	317
5	2017-2018	0	0	01	0	214	182
6	2018-2019	0	0	03	0	214	287

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh văn, Nhật ngữ

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước : Nhật Bản

- Thực tập dài hạn (> 2 năm) ; Tại nước :

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ĐH Ngoại ngữ Hà Nội; số bằng: C155469; năm cấp: 2001

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

Sinh viên Chương trình Điều dưỡng tiên tiến – ĐH Y Hà Nội, Việt Nam.

Sinh viên nước ngoài (New Zealand, Pháp...) học Chương trình trao đổi SV tại ĐHYHN, Việt Nam.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân Anh văn

4. Hướng dẫn NCS làm luận án TS và HVCH làm luận văn ThS

T T	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từđến.....	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có QĐ cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1.	Bạch Thị Hà Thu		X		X	2012-2014	Đại học Y Hà Nội	2014
2.	Hoàng Lan Na		X	X		2014-2016	Đại học Y Hà Nội	2016
3.	Hoàng Xuân Toàn		X	X		2014-2016	Đại học Y Hà Nội	2016
4.	Nguyễn Thị Hiền		X	X		2015-2017	Đại học Y Hà Nội	2017
5.	Đào Thị Huyền Trang		X	X		2015-2017	Đại học Y Hà Nội	2017
6.	Lê Thị Huyền		X	X		2016-2018	Đại học Y Hà Nội	2018
7.	Lương Thanh Hương		X	X		2016-2018	Đại học Y Hà Nội	2018
8.	Đào Thị Huế		BSNT	X		2016-2018	Đại học Y Hà Nội	2018
9.	Hoàng Thùy Linh		X		X	2016-2018	Đại học Y Hà Nội	2017

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGDDH
Sau khi bảo vệ học vị TS						
1.	Hướng dẫn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản	HD	NXB Thanh Hóa, 2017 (tái bản)	43	Biên soạn (58-66, 117-118, 123-124, 132)	Số 1395/QĐ-ĐHYHN ngày 01/6/2015

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: Chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang ... đến trang ... (ví dụ: 17-56; 145 - 329).

6. Chủ nhiệm hoặc tham gia chương trình, đề tài NCKH đã nghiệm thu

TT	Tên CT, ĐT	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Ngày nghiệm thu	Kết quả
1.	Nghiên cứu sàng lọc đái tháo đường thai kỳ ở phụ nữ đến khám thai tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên	X	Cấp cơ sở	5/2015-5/2019	29/5/2019	Xuất sắc
2.	Nghiên cứu xử trí sản khoa đối với sản phụ bị bệnh tim từ tuần 22 trở lên tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương	X	Cấp cơ sở	5/2015-5/2019	29/5/2019	Xuất sắc

Các chữ viết tắt: CT: chương trình; ĐT: đề tài; CN:CT: Chủ nhiệm chương trình; PCN:CT: Phó chủ nhiệm chương trình; TK:CT: Thư ký chương trình; CN: Chủ nhiệm đề tài.

